|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **PHAN THÚC DUYỆN**  **MA TRẬN ĐỀ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn Lớp: 8**  Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể giao đề) |

**I. MA TRẬN:**

Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng3** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| Nhận biết | | Thông  hiểu | | Vận dụng | | V. dụng  cao | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ |  | | | | | | | | |
| Số câu | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 10 |
| Tỉ lệ %  điểm | *20* |  | *15* | *10* |  | *10* |  | *5* | *60* |
| **2** | **Viết** | Cảm nghĩ về bài thơ/ đoạn thơ |  | | | | | | | | |
| Số câu | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 |
| Tỉ lệ %  điểm |  | *10* |  | *15* |  | *10* | *0* | *5* | *40* |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **PHAN THÚC DUYỆN**  **BẢNG ĐẶC TẢ** | **BẲNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn Lớp: 8**  Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể giao đề)  *(Học sinh làm bài vào tờ giấy riêng)* |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  | **Nhận biết:**  **- Nhận biết được thể thơ.**  **- Nhận biết được từ láy.**  **- Nhận biết sự vật trong văn bản.**  **- Nhận biết biện pháp tu từ.**  **Thông hiểu:**  **- Trình bày rõ ràng được các khía cạnh về nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa văn bản.**  **- Hiểu được nghĩa của từ.**  **Vận dụng:**  **- Phân tích được biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ.**  **-Rút ra được thông điệp từ văn bản, lý giải.** |
| **2** | **Viết** |  | **Nhận biết:**  **- Xác định kiểu bài: Cảm nghĩ về bài thơ .**  **- Xác định được cấu trúc (bố cục) của bài văn nêu cảm nghĩ về một bài thơ.**  **Thông hiểu: Viết bài phân tích nêu cảm nghĩ về một một bài thơ: nội dung, đặc sắc nghệ thuật**  **- Nêu vấn đề nghị luận.**  **Vận dụng: Viết được bài văn nêu cảm nghĩ về một bài thơ.**  **Vận dụng cao: Có sự sáng tạo trong dùng từ, diễn đạt.** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS**  **PHAN THÚC DUYỆN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề gồm 02 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn Lớp: 8**  Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể giao đề)  *(Học sinh làm bài vào tờ giấy riêng)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Ta đã đi qua những năm tháng không ngờ  
Vô tư quá để bây giờ xao xuyến  
Bèo lục bình mênh mang màu mực tím  
Nét chữ thiếu thời trôi nhanh như dòng sông…*

*Ta lớn lên bối rối một sắc hồng  
Phượng cứ nở hoài như đếm tuổi  
Như chiều nay, một buổi chiều dữ dội  
Ta nhận ra mình đang lớn khôn…*

*Biết ơn những cánh sẻ nâu đã bay đến cánh đồng  
Rút những cọng rơm vàng về kết tổ  
Đã dạy ta với cánh diều thơ nhỏ  
Biết kéo về cả một sắc trời xanh…*

*Biết ơn mẹ vẫn tính cho con thêm một tuổi sinh thành  
“Tuổi của mụ” con nằm trong bụng mẹ  
Để con quý yêu tháng ngày tuổi trẻ  
Buổi mở mắt chào đời, phút nhắm mắt ra đi…*

(Trích chương I *Lời chào*, trường ca *Mặt đường khát vọng*,

Nguyễn Khoa Điềm, NXB Văn nghệ giải phóng, 1974)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi từ 1 đến 7:**

**Câu 1**. Đoạn trích trên được làm theo thể thơ gì? (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tự do 2. Bảy chữ | 1. Lục bát 2. Tám chữ |

**Câu 2**. *Sắc hồng* trong câu thơ *Ta lớn lên bối rối một sắc hồng* là của sự vật nào? (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Hoa màu gà 2. Chim sẻ | 1. Hoa phượng 2. Cánh diều |

**Câu 3.** Từ nào sau đây **không** phải từ láy? (0.5 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Xao xuyến | B. mênh mang | C. thiếu thời | D. bối rối |

**Câu 4.** Câu thơ: “*Nét chữ thiếu thời trôi nhanh như dòng sông*…” sử dụng biện pháp tu từ nào? (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. So sánh 2. Nhân hoá và so sánh | 1. Nhân hoá 2. Ẩn dụ và so sánh |

**Câu 5.** Vì sao nhân vật trữ tình biết ơn những cánh sẻ nâu? (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đã rút những vọng rơm vàng về kết tổ 2. Đã dạy “ta” với cánh diều, kéo về cả sắc trời xanh | 1. Giúp “ta” biết quý yêu tháng ngày tuổi trẻ 2. Giúp “ta” nhận ra mình đã lớn khôn |

**Câu 6.** Hiểu thế nào về cụm từ “*tuổi của mụ”*? (0.5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tuổi của mẹ 2. Tuổi trưởng thành | 1. Tuổi được tính từ trong bụng mẹ 2. Tuổi trẻ của mỗi người |

**Câu 7.** Ý nào nhận xét **không đúng** về các hình ảnh được nhắc đến trong đoạn trích? (0.5 điểm)

1. Là những hình ảnh đẹp đẽ, trong sáng về những năm tháng tuổi niên thiếu
2. Là những hình ảnh gần gũi, quen thuộc với mỗi người
3. Là những hình ảnh kì vĩ, lớn lao trong những năm tháng ta đã đi qua
4. Là những hình ảnh gợi cảm xúc về thủa thiếu thời

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong hai khổ cuối đoạn trích.

(1.0 điểm)

**Câu 9**. Nhận xét về tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện qua đoạn trích. (1.0 điểm)

**Câu 10.** Em hãy rút ra thông điệp ý nghĩa nhất từ đoạn thơ trên. Lí giải. (0.5 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về đoạn thơ trong ngữ liệu đọc hiểu.

**---HẾT---**

*(Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm./.)*

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giáo viên phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm điểm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần (có thể lẻ đến 0,25 điểm)

**B.** **YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1 - 7** | |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | | **A** | **C** | **C** | **D** | **B** | **C** | **C** |   ***Hướng dẫn chấm****:* Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm. | 3.5 |
| **8** | Phép điệp ngữ: “Biết ơn” (0.25)  Tác dụng:  + Tạo nhịp điệu cho lời thơ, khiến đoạn thơ giàu nhạc điệu. (0.25)  + Nhấn mạnh sự thức nhận và lòng biết ơn sâu sắc của nhà thơ đối với mẹ và những điều bình dị xung quanh đã giúp nhà thơ dần trưởng thành và biết trân trọng tuổi trẻ.(0.5)  ***Hướng dẫn chấm***:  - *Trả lời đầy đủ 2 ý như đáp án: 1.0 điểm*  *- Trả lời chạm ý hoặc chưa rõ ràng: 0.5 – 0.75 điểm*  *- Không trả lời: 0 điểm* | 1.0 |
| **9** | Đoạn trích thể hiện cảm xúc của nhân vật trữ tình: xao xuyến, bồi hồi và tiếc nuối về những tháng ngày thơ ấu đẹp đẽ; đồng thời cũng thể hiện niềm trân trọng đối với những điều bình dị, thân thuộc quanh mình và lòng biết ơn về công lao sinh thành của mẹ.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Trả lời như Đáp án: 1.0 điểm*  *- Trả lời chạm ý hoặc chưa rõ ràng: 0.5 – 0.75 điểm*  *- Không trả lời: 0 điểm* | 1.0 |
| **10** | HS nêu 01 thông điệp và đưa ra lí giải về ý nghĩa của thông điệp đó. Có thể lựa chọn: Thông điệp về lòng biết ơn; cần biết trận trọng những điều bình dị quanh mình,...  Ví dụ:  - Thông điệp: Trong cuộc sống, mỗi người cần biết nuôi dưỡng lòng biết ơn  - Lí giải:  + Lòng biết ơn giúp phát huy, kế thừa truyền thống tốt đẹp, giúp con người sống có tình nghĩa, biết yêu thương, san sẻ, gắn kết giữa con người với con người.  + Lòng biết ơn giúp con người hoàn thiện về nhân cách, hướng con người ta đến lối sống nghĩa tình, lành mạnh.  + Lòng biết ơn giúp gây dựng những mối quan hệ tốt đẹp.  …  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời đúng một ý: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 0.5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4.0** |
| **Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về đoạn thơ trong ngữ liệu đọc hiểu.** |  |
| *a. Đảm bảo hình thức và cấu trúc đoạn văn*  - Được viết hoa lùi đầu dòng và kết thúc bằng dấu chấm xuống dòng.  - Cấu trúc gồm 3 phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng đối tượng cần nêu cảm nghĩ*  Đoạn văn viết theo thể thơ tự do trong phần Đọc hiểu. | 0.25 |
| *c. Triển khai đoạn văn*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| **\***Giới thiệu nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm cùng trường ca “Mặt đường khát vọng”, vị trí đoạn thơ. | 0.25 |
| \*Trình bày cảm nghĩ về nét độc đáo của đoạn thơ về cả nội dung và nghệ thuật:  **-** Xác định chủ đề/ nội dung chính đoạn thơ**:** Đoạn trích thể hiện cảm xúc của nhân vật trữ tình: xao xuyến, bồi hồi và tiếc nuối về những tháng ngày thơ ấu đẹp đẽ; đồng thời cũng thể hiện niềm trân trọng đối với những điều bình dị, thân thuộc quanh mình và lòng biết ơn về công lao sinh thành của mẹ.  - Nêu cảm nghĩ về một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của đoạn thơ (phù hợp với đặc trưng thơ tự do:  + Chủ thể trữ tình: Xuất hiện trực tiếp qua đại từ nhân xưng “ta”  + Từ ngữ: sử dụng các từ ngữ bộc lộ tình cảm trực tiếp: *vô tư, xao xuyến, mênh mang, bối rối, biết ơn, quý yêu,…*  *+* Hình ảnh gần gũi, thân thuộc về những năm tháng niên thiếu tươi đẹp: *màu mực tím, bèo lục bình, nét chữ thiếu thời, hoa phượng, những cánh sẻ nâu, cánh diều thơ nhỏ, sắc trời xanh, …*  + Các phép tu từ: ẩn dụ *nét chữ thiếu thời trôi nhanh*; so sánh (*Nét chữ thiếu thời trôi nhanh như dòng sông; Phượng cứ nở hoài như đếm tuổi,* … ), điệp ngữ *biết ơn,…*  *+* Giọng điệu trữ tình nhẹ nhàng, lắng sâu, chiêm nghiệm.  *-* Nêu tác dụng của thể thơ tự do: Thể thơ tự do với vần, nhịp linh hoạt giúp nhà thơ thể hiện sâu sắc nỗi nhớ tuổi niên thiếu da diết – một tuổi thơ êm đềm, bình yên và lòng biết ơn đối với những điều giản dị quanh mình.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Nêu cảm nghĩ đầy đủ, sâu sắc: 1,5 điểm – 1,75 điểm.*  *- Nêu cảm nghĩ đầy đủ nhưng có ý chưa sâu hoặc nêu cảm nghĩ sâu nhưng chưa thật đầy đủ: 1,0 điểm – 1,25 điểm.*  *- Nêu cảm nghĩ chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm..* | 1.75 |
| - Nêu khái quát cảm nghĩ về bài thơ:Đoạn thơ của Nguyễn Khoa Điềm đã gieo cho ta những chiêm nghiệm, để từ đó thêm biết ơn và trân trọng những điều bé nhỏ, giản dị quanh mình, thêm yêu quê hương, đất nước hơn. | 0.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu đoạn văn có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.5 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện cảm nghĩ sâu sắc về đoạn thơ; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**---HẾT---**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG** | **TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN** | **GIÁO VIÊN RA ĐỀ** |